

ĐẠI HỌC THÁI NGUYÊN
TRƯỜNG ĐẠI HỌC
KỸ THUẬT CÔNG NGHIỆP
Số: 01 /ĐHKTCN

V/v Quy định nội dung thu và cấp thẻ BHYT đối
với sinh viên năm học 2017 – 2018 (lần 2)

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc

Thái Nguyên, ngày 09 tháng 05 năm 2018

Kính gửi:

- Ban Chủ nhiệm các khoa;
- Giáo viên chủ nhiệm các lớp;
- Các lớp sinh viên.

Căn cứ Luật Bảo hiểm y tế (BHYT) số 25/2008/QH12 ngày 14/11/2008; Luật sửa đổi bổ sung một số điều của Luật BHYT số 46/2014/QH13 ngày 13/6/2014 và các văn bản hướng dẫn thi hành;

Căn cứ Chỉ thị số 05/CT-TTg ngày 02/4/2015 của Thủ tướng Chính phủ về tăng cường thực hiện chính sách bảo hiểm xã hội và BHYT;

Căn cứ quyết định số 1167/QĐ-TTg ngày 28/6/2016 của Thủ tướng Chính phủ về việc điều chỉnh giao chỉ tiêu thực hiện bảo hiểm y tế giai đoạn 2016-2020;

Căn cứ công văn số 1228/HĐ-ĐHTN-BHXH ngày 16/8/2017 của Đại học Thái Nguyên và Bảo hiểm xã hội tỉnh Thái Nguyên hướng dẫn thực hiện Bảo hiểm y tế học sinh sinh viên năm học 2017 - 2018 tại các cơ sở giáo dục thành viên thuộc Đại học Thái Nguyên;

Trường Đại học Kỹ thuật Công nghiệp hướng dẫn một số nội dung thu và cấp thẻ BHYT đối tượng HSSV năm 2018 (kể từ ngày 01/02/2018 đến 31/12/2018) như sau:

1. Đối tượng:

Sinh viên đang theo học tại trường là đối tượng phải tham gia BHYT bắt buộc (ngoại trừ các sinh viên đã tham gia BHYT theo các nhóm đối tượng khác theo quy định của luật BHYT, sinh viên hệ vừa làm vừa học).

2. Mức đóng BHYT HSSV:

Đối tượng HSSV mức đóng BHYT bằng 4,5% mức lương cơ sở tại thời điểm đóng và được ngân sách Nhà nước hỗ trợ 30% mức đóng

Thời hạn sử dụng trên thẻ BHYT tương ứng với số tiền nộp vào quỹ BHYT theo từng phương thức đóng.

3. Phương thức đóng BHYT: Thực hiện đóng một lần cho năm 2018:

Sinh viên được cấp thẻ sử dụng từ 01/02/2018 đến 31/12/2018 (11 tháng)

Mức thu: **1.300.000 đồng x 4,5% x 11 tháng tham gia BHYT x 70% = 450.450 (đồng)**

Sinh viên dự kiến tốt nghiệp đợt tháng 6 năm 2018 thu từ 01/02/2018 cho đến ngày 30/06/2018, thời gian sử dụng thẻ 05 tháng.

Mức thu: **1.300.000 đồng x 4,5% x 5 tháng tham gia BHYT x 70% = 204.750 (đồng)**

Sinh viên các khóa từ K48 trở về trước nộp bổ sung để cấp thẻ sử dụng từ tháng 02/2018 đến 30/6/2018 hoặc 31/12/2018 theo thời điểm ra trường.

Sinh viên có thẻ BHYT thuộc nhóm đối tượng khác như: thân nhân sĩ quan, hạ sĩ quan chiến sĩ; Thân nhân CAND, Cơ yếu chính phủ, người thuộc hộ nghèo, cận nghèo,



dân tộc thiểu số, người đang sinh sống tại vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn ...đã được cấp thẻ BHYT bắt buộc theo quy định của Chính phủ, yêu cầu sinh viên xuất trình thẻ (**đề nghị lớp lập danh sách riêng nộp tại trạm y tế trước ngày 26 tháng 01 năm 2018**).

4. **Kế hoạch triển khai:** Giáo viên chủ nhiệm, chịu trách nhiệm thu tiền của sinh viên lớp mình phụ trách nộp tại: Phòng Kế hoạch Tài chính tầng 1 nhà thư viện cũ trước ngày **26 tháng 01 năm 2018** theo mẫu.

| TT | Họ và tên | MSSV | Lớp | Ngày sinh | Số tiền | Địa chỉ hộ khẩu |
|----|-----------|------|-----|-----------|---------|-----------------|
| | | | | | | |

Ghi chú: Sinh viên đóng BHYT bồ sung tờ khai tham gia điều chỉnh thông tin BHXH, BHYT năm 2018.

Nhận được thông báo này đề nghị Ban chủ nhiệm các khoa, các thầy cô giáo viên chủ nhiệm, lớp trưởng các lớp tổ chức triển khai thực hiện theo đúng tiến độ. Trong quá trình triển khai, nếu có khó khăn vướng mắc đề nghị phản ánh kịp thời với nhà trường (Qua phòng CT.HSSV P208 Nhà hiệu bộ hoặc theo số điện thoại: 02083.847.173).

Xin trân trọng cảm ơn.

Nơi nhận:

- Website;
- BCN các khoa;
- Phòng QT-PV;
- Phòng KH-TC;
- Lưu VT, CTHSSV.

**KT. HIỆU TRƯỞNG
PHÓ HIỆU TRƯỞNG**



PGS.TS. Trần Xuân Minh



BẢO HIỂM XÃ HỘI VIỆT NAM

Mẫu TK1-TS
(Ban hành kèm theo QĐ số 595/QĐ-BHXH
ngày 14/4/2017 của BHXH Việt Nam)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

TỜ KHAI

THAM GIA, ĐIỀU CHỈNH THÔNG TIN BẢO HIỂM XÃ HỘI, BẢO HIỂM Y TẾ

Kính gửi

I. Phần kê khai bắt buộc

- [01] Họ và tên (viết chữ in hoa)
[02] Ngày tháng năm sinh [03]. Giới tính:
[04]. Quốc tịch [05]. Dân tộc:
[06]. Nơi đăng ký giấy khai sinh: [06.1]. Xã (phường, thị trấn):
[06.2] Huyện (quận, thị xã, Tp thuộc tỉnh): [06.3]. Tỉnh (Tp):
[07] Địa chỉ nhận hồ sơ: [07.1]. Số nhà, đường phố, thôn xóm
[07.2] Xã (phường, thị trấn):
[07.3] Huyện (quận, thị xã, Tp thuộc tỉnh) [07.4]. Tỉnh (Tp):
[08] Họ tên cha/ mẹ/ người giám hộ (đối với trẻ em dưới 6 tuổi):

II. Phần kê khai chung

- [09] Mã số BHXH (đã cấp): [09.1]. Số điện thoại liên hệ
[09.2]. Số CMND/ Hộ chiếu/ Thẻ căn cước
[10] Mã số hộ gia đình (đã cấp):

(Trường hợp chưa có mã hộ gia đình thi kê khai bổ sung Phụ lục đính kèm tờ khai)

- [11] Mức tiền đóng: [12]. Phương thức đóng
[13] Nơi đăng ký khám bệnh, chữa bệnh ban đầu
[14] Nội dung thay đổi, yêu cầu:

15. Hồ sơ kèm theo (nếu có):

XÁC NHAN CỦA ĐƠN VỊ
áp dụng đối với người lao động thay đổi họ
tên đệm, tên ngày tháng năm sinh)

Tôi cam đoan những nội dung kê khai là đúng và chịu
trách nhiệm trước pháp luật về những nội dung đã kê khai
....., ngày tháng năm
Người kê khai (Ký, ghi rõ họ tên)

Phụ lục: Thành viên hộ gia đình

Họ và tên chủ hộ:

Số điện thoại (nếu có):.....

Số sổ hộ khẩu (hoặc số tạm trú):.....

Địa chỉ: Thôn (bản, tổ dân phố), Xã (phường, thị trấn)

Huyện (quận, thị xã, Tp thuộc tỉnh):.....

Tỉnh (Tp):.....

| Số: | Họ và tên | Mã số BHXH | Ngày, tháng, năm sinh | Giới tính | Nơi cấp giấy khai sinh | Mối quan hệ với chủ hộ | Số CMND/ Thẻ căn cước/ Hộ chiếu | Ghi chú |
|-----|-----------|------------|-----------------------|-----------|------------------------|------------------------|---------------------------------|---------|
| A | B | C | D | E | F | G | H | I |
| 1 | | | | | | | | |
| 2 | | | | | | | | |
| 3 | | | | | | | | |
| 4 | | | | | | | | |
| 5 | | | | | | | | |
| 6 | | | | | | | | |
| 7 | | | | | | | | |

Tôi cam đoan những nội dung kê khai là đúng và chịu trách nhiệm trước pháp luật về những nội dung đã kê khai
ngày ... tháng ... năm
Người kê khai

MẪU

Mẫu TK1-TS

(Ban hành kèm theo QĐ số: 595/QĐ-BHXH
ngày 14/4/2017 của BHXH Việt Nam)

BẢO HIỂM XÃ HỘI VIỆT NAM

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

TỜ KHAI

THAM GIA, ĐIỀU CHỈNH THÔNG TIN BẢO HIỂM XÃ HỘI, BẢO HIỂM Y TẾ

Kính gửi: ...thường...Đại...bác...kỹ...thuật...Đại...học...Thái...Nguyễn

I. Phần kê khai bắt buộc

PB

- [01]. Họ và tên (viết chữ in hoa): TRẦN VĂN TÙNG
[02]. Ngày, tháng, năm sinh: 02/07/1999 [03]. Giới tính: nam
[04]. Quốc tịch: VIỆT NAM [05]. Dân tộc: Kinh
[06]. Nơi đăng ký giấy khai sinh: [06.1] Xã (phường, thị trấn): XÃ TÂN KIM - PHÚ BÌNH - THÁI NGUYỄN
[06.2] Huyện (quận, thị xã, TP thuộc tỉnh): PHÚ BÌNH [06.3] Tỉnh (Tp): THÁI NGUYỄN
[07]. Địa chỉuncan hộ số: [07.1] Số nhà, đường phố, thôn xóm: ĐÈO KHÉ
[07.2] Xã (phường, thị trấn): TÂN KIM [07.3] Huyện (quận, thị xã, TP thuộc tỉnh): PHÚ BÌNH
[07.4] Tỉnh (Tp): THÁI NGUYỄN
[08]. Họ tên cha/mẹ/ người giám hộ (đối với trẻ em dưới 6 tuổi):

II. Phần kê khai chung

- [09]. Mã số BHXH (đã cấp): 410090463866 [09.1]. Số điện thoại liên hệ: 01693345723
[09.2]. Số CMND/Hộ chiếu/the căn cước: 09.11.30.4444
[10]. Mã số hộ gia đình (đã cấp):
(trường hợp chưa có mã số hộ gia đình thì kê khai bổ sung Phụ lục định kèm tờ khai)
[11]. Mức tiền đóng: [12]. Phương thức đóng:
[13]. Nơi đăng ký khám bệnh, chữa bệnh ban đầu:
[14]. Nơi dùng thay đổi, yêu cầu:
[15]. Hồ sơ kèm theo (nếu có):

Tôi cam đoan những nội dung kê khai là đúng và chịu trách nhiệm

trước pháp luật về những nội dung đã kê khai

Thái Ngayn ngày 25 tháng 09 năm 2017

Người kê khai

(Ký, ghi rõ họ tên)

Tùng
Trần Văn Tùng

Phương pháp lập: ghi đầy đủ thông tin còn thiếu vào các chi tiêu trên Tờ Khai (Không phải kê khai các chi tiêu [10], [11], [12], [13], [14], [15]. Lưu ý một số chi tiêu sau:

[06]. Nơi đăng ký giấy khai sinh: ghi rõ tên xã (phường, thị trấn, huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh), tỉnh, thành phố đã đăng ký giấy khai sinh. Trường hợp chưa xác định được nơi cấp giấy khai sinh lần đầu thì ghi nguyên quán (trường hợp sáp nhập, chia tách địa giới hành chính thì ghi tên địa danh tại thời điểm kê khai). Hoặc ghi theo nơi đăng ký bộ khau thường trú hoặc tạm trú

[09]. Mã số BHXH. Trường hợp có sổ số BHXH hoặc sổ thẻ BHYT thì ghi sổ số BHXH hoặc sổ thẻ BHYT.

Sau khi hoàn tất việc kê khai, người kê khai ký ghi rõ họ tên

MẪU

Phụ lục: Thành viên hộ gia đình

Họ và tên chủ hộ: TRẦN VĂN LÂM Số điện thoại (nếu có) 0932.261.489
 Số sổ hộ khẩu (hoặc số tạm trú): Địa chỉ: Thôn (bản, tổ dân phố) ĐEO KHẾ
 Xã (phường, thị trấn) TÂN KIM Huyện (quận, thị xã, TP thuộc tỉnh) PHÚ BÌNH
 Tỉnh (TP): THÁI NGUYÊN

| Số | Họ và tên | Mã số BHXH | Ngày, tháng, năm sinh | Giới tính | Nơi cấp giấy khai sinh | Mối quan hệ với chủ hộ | Số CMND/Thẻ căn cước/Hộ chiếu | Ghi chú |
|----|-----------------|------------|-----------------------|-----------|--------------------------------------|------------------------|-------------------------------|---------|
| A | B | C | D | E | F | G | H | I |
| 1 | TRẦN VĂN LÂM | 01 | 10/1/1970 | Nam | Tân Kim - Phú Bình Thái Nguyên | Chú hộ | 090648230 | |
| 2 | ĐỘNG THỊ PHƯƠNG | 04 | 10/3/1973 | Nữ | Đan Phượng - Phú Bình Thái Nguyên | Vợ | 091586978 | |
| 3 | TRẦN THỊ MAI | 11 | 12/1/1996 | Nữ | Tân Kim - Phú Bình Thái Nguyên | Con | 091728720 | |
| 4 | TRẦN THỊ VÂN | 01 | 11/11/1996 | Nữ | Tân Kim - Phú Bình Thái Nguyên | Con | 091134976 | |
| 5 | TRẦN VĂN TÙNG | 02 | 10/2/1999 | Nam | Tân Kim - Phú Bình Thái Nguyên | Con | 091930744 | |
| 6 | | | | | | | | |
| 7 | | | | | | | | |
| 8 | | | | | | | | |

(Ghi chú: Người kê khai có thể tra cứu Mã số BHXH và Mã hộ gia đình tại địa chỉ: <http://baohiemxahoi.gov.vn>)

Tôi cam đoan những nội dung kê khai là đúng và chịu trách nhiệm trước pháp luật về những nội dung đã kê khai
Thái Nguyên ngày 25, tháng 01, năm 2017.

Người kê khai
(Ký, ghi rõ họ tên)

TÙNG
Trần Văn Tùng

Phuong pháp lập

* Phản thông tin chung: ghi đầy đủ họ và tên chủ hộ, ghi số sổ hộ khẩu (hoặc số sổ tạm trú), số điện thoại liên hệ (nếu có), ghi rõ địa chỉ: thôn (bản, tổ dân phố), xã (phường, thị trấn), huyện (quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh), tỉnh (thành phố).

Trường hợp hộ gia đình chỉ có giấy tạm trú thì vẫn thực hiện kê khai nhưng ghi rõ cụm từ "giấy tạm trú" vào cột ghi chú

* Chỉ tiêu theo cột

- Cột A: ghi số thứ tự từ 1 đến hết các thành viên trong hộ gia đình
 - Cột B: ghi đầy đủ họ và tên của từng người trong sổ hộ khẩu trừ những người tạm vắng hoặc sổ tạm trú (bao gồm chủ hộ và các thành viên trong hộ)
 - Cột C: ghi mã số BHXH đối với từng thành viên hộ gia đình đã được cơ quan BHXH cấp, trường trường hợp chưa xác định được mã số BHXH
 - Cột 2: ghi ngày, tháng, năm sinh như trong giấy khai sinh hoặc chứng minh nhân dân, hộ chiếu, thẻ căn cước
 - Cột 3: ghi giới tính của các thành viên trong hộ (nếu là nam thì ghi từ "nam" hoặc nếu là nữ thì ghi từ "nữ")
 - Cột 4: ghi rõ tên xã (phường, thị trấn), huyện (quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh), tỉnh, thành phố đã cấp giấy khai sinh
 - Cột 5: ghi mối quan hệ với chủ hộ (là vợ, chồng, con, cháu...)
 - Cột 6: Số chứng minh nhân dân/Hộ chiếu/The căn cước/cv: ghi số chứng minh nhân dân hoặc ghi số hộ chiếu hoặc ghi số Thẻ căn cước
 - Cột 7: ghi những nội dung cần ghi chú
- Sau khi hoàn tất việc kê khai, người kê khai ký ghi rõ họ tên